**BẢN TÔN CHỈ DỰ ÁN (PROJECT CHARTER)**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.0 XÁC ĐỊNH DỰ ÁN** | |
| **Tên dự án** | **Hệ thống quản lý phòng khám tư nhân** |
| **Mô tả** | Thiết kế, phát triển và triển khai hệ thống quản lý tập trung cho phòng khám tư nhân nhằm tự động hóa các quy trình tiếp nhận bệnh nhân, lưu trữ hồ sơ khám chữa bệnh, thanh toán, quản lý kho thuốc và báo cáo thống kê, giúp nâng cao hiệu quả vận hành và chất lượng dịch vụ. |
| **Người bảo trợ** |  |
| **Quản lý dự án** | Nguyễn Tiến Đạt – Trưởng nhóm, chịu trách nhiệm quản lý tiến độ, phân công công việc và báo cáo kết quả cho giảng viên hướng dẫn. |
| **Đội ngũ dự án** | Nguyễn Tiến Đạt: Phụ trách phát triển Backend, Cơ sở dữ liệu, Quản lý chung.  Nguyễn Thị Thanh Hiền: Phụ trách Phân tích & Thiết kế hệ thống, phát triển Frontend (UI/UX), Kiểm thử (Testing), tài liệu và Trình bày. |
| **Nguồn lực** | NET Framework, SQL Server, ReactJS, Figma, Lucidchart, GitHub. |

|  |
| --- |
| **2.0 LÝ DO KINH DOANH CỦA DỰ ÁN** |
| * Hiện đại hóa và tối ưu hóa quy trình quản lý khám chữa bệnh tại phòng khám tư nhân, thay thế phương thức quản lý thủ công bằng hệ thống phần mềm tập trung. * Đảm bảo lưu trữ và quản lý dữ liệu bệnh nhân chính xác, đầy đủ, tránh thất lạc hồ sơ và sai sót trong quá trình khám chữa bệnh. * Tăng tốc độ tiếp nhận và xử lý bệnh nhân, hỗ trợ tìm kiếm nhanh, phân luồng hợp lý giúp đội ngũ bác sĩ và nhân viên làm việc hiệu quả hơn. * Đảm bảo quản lý tài chính minh bạch và tự động hóa thanh toán, bao gồm tính chi phí, áp dụng giảm giá, bảo hiểm và in hóa đơn. * Cung cấp các báo cáo và thống kê chi tiết (bệnh nhân, dịch vụ, doanh thu, hiệu suất bác sĩ) để hỗ trợ ban quản lý trong việc ra quyết định và lập kế hoạch phát triển. * Góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và hình ảnh chuyên nghiệp của phòng khám, tạo nền tảng cho việc mở rộng trong tương lai (đa chi nhánh, đặt lịch trực tuyến, thanh toán điện tử). |

|  |
| --- |
| **3.0 MỤC TIÊU DỰ ÁN** |
| Xây dựng hệ thống phần mềm có khả năng quản lý toàn diện thông tin bệnh nhân và lịch sử khám chữa bệnh một cách điện tử.  Phát triển các module tự động hóa quy trình tính chi phí, thanh toán và in hóa đơn cho bệnh nhân.  Tạo ra các chức năng báo cáo, thống kê động về doanh thu, lượt khám, và các dịch vụ được sử dụng nhiều để phục vụ công tác quản lý.  Thiết lập hệ thống quản lý người dùng với cơ chế phân quyền rõ ràng theo vai trò (Quản trị viên, Bác sĩ, Nhân viên) để đảm bảo an ninh thông tin. |

|  |
| --- |
| **4.0 PHẠM VI DỰ ÁN** |
| Dự án tập trung xây dựng mô hình hệ thống quản lý phòng khám tư nhân ở mức đồ án môn học phục vụ mục đích học tập và trình bày quy trình quản lý phần mềm.  Bao gồm các chức năng cơ bản sau:  Quản lý bệnh nhân: Nhập, sửa, tra cứu thông tin bệnh nhân và phân loại (mới, tái khám, cấp cứu).  Quản lý hồ sơ khám bệnh, lịch sử khám chữa bệnh: Lưu triệu chứng, chẩn đoán, kết quả xét nghiệm và toa thuốc.  Quản lý chi phí – thanh toán: Tự động tính chi phí dịch vụ, in hóa đơn.  Báo cáo – Thống kê: Thống kê số lượng bệnh nhân, doanh thu và dịch vụ được sử dụng.  Quản lý người dùng: Đăng nhập, phân quyền cơ bản (Admin, bác sĩ, nhân viên).  Phạm vi áp dụng: Giới hạn trong phạm vi mô phỏng một phòng khám đơn lẻ, sử dụng nội bộ trong bài nộp học phần.  Không bao gồm: các chức năng mở rộng như đặt lịch trực tuyến, thanh toán điện tử, quản lý đa chi nhánh hay tích hợp bảo hiểm y tế. |

|  |  |
| --- | --- |
| **5.0 CÁC SẢN PHẨM BÀN GIAO CHÍNH** | |
| |  | | --- | | **Tên sản phẩm** | | |  | | --- | | **Tên sản phẩm (Name)** | |
| **Bản tôn chỉ dự án** | Tài liệu này, phác thảo lộ trình tổng thể, xác định các thành phần chính, mục tiêu và phạm vi của dự án. |
| **Tài liệu đặc tả yêu cầu phần mềm (SRS)** | Tài liệu đặc tả yêu cầu phần mềm bao gồm chức năng, user stories, use case và các quy trình nghiệp vụ của phòng khám. |
| **Mô hình logic** | Mô tả mô hình thiết kế hệ thống: biểu đồ use case, activity, sequence, ERD và cấu trúc cơ sở dữ liệu. |
| **Công cụ và tài nguyên** | Bao gồm các mẫu, hướng dẫn, bảng khảo sát mẫu, trích dẫn, mẹo, v.v... cho người dùng |
| **Báo cáo kiểm thử (Test Report)** | Báo cáo kiểm thử chức năng, ghi nhận kết quả chạy thử và đánh giá độ ổn định của ứng dụng. |
| **Website (Hệ thống phần mềm)** | Sản phẩm cuối cùng là một ứng dụng web, chứa đựng khung sườn, các hướng dẫn, thông tin chung và các công cụ, tài nguyên cho các phòng ban sử dụng. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **6.0 CÁC MỐC THỜI GIAN QUAN TRỌNG** | | |
| **Giai đoạn** | **Công việc chính** | **Thời gian** |
| 1 | Khởi tạo dự án & Phân tích yêu cầu | Tuần 1 - 2 |
| 2 | Thiết kế hệ thống (Kiến trúc, CSDL, UI/UX) | Tuần 3 - 4 |
| 3 | Phát triển các module chính (Quản lý bệnh nhân, Khám bệnh) | Tuần 5 - 8 |
| 4 | Phát triển các module phụ (Thanh toán, Báo cáo, Quản trị) | Tuần 9 - 10 |
| 5 | Tích hợp và kiểm thử toàn bộ hệ thống | Tuần 11 |
| 6 | Hoàn thiện tài liệu, Demo và Bàn giao dự án | Tuần 12 |

|  |  |
| --- | --- |
| **7.0 CÁC VẤN ĐỀ CHÍNH** | |
| **Mức độ** | **Mô tả** |
| Trung bình | Yêu cầu nghiệp vụ phức tạp: Quy trình khám chữa bệnh có nhiều bước và yêu cầu độ chính xác cao, cần thời gian để phân tích kỹ lưỡng. |
| Trung bình | Thay đổi yêu cầu: Các yêu cầu có thể thay đổi trong quá trình phát triển, gây ảnh hưởng đến tiến độ. |
| Thấp | Sự chấp nhận của người dùng: Nhân viên có thể cần thời gian để làm quen và chuyển đổi từ quy trình thủ công sang hệ thống mới. |

|  |  |
| --- | --- |
| **8.0 RỦI RO** | |
| **Mức độ** | **Mô tả** |
| Cao | Trễ tiến độ: Phát sinh các vấn đề kỹ thuật không lường trước hoặc ước tính thời gian cho các đầu việc chưa chính xác. |
| Trung bình | Lỗi phần mềm: Các lỗi nghiêm trọng không được phát hiện trong giai đoạn kiểm thử có thể ảnh hưởng đến hoạt động của phòng khám khi triển khai. |
| Trung bình | Vượt ngân sách: Chi phí phát sinh cho các tài nguyên hoặc công cụ không có trong kế hoạch ban đầu |
| Thấp | Thiếu hụt nhân sự: Do là đội ngũ nhỏ, việc một thành viên không thể tiếp tục tham gia sẽ ảnh hưởng lớn đến dự án. |

|  |
| --- |
| **9.0 TIÊU CHÍ THÀNH CÔNG CỦA DỰ ÁN (ĐO LƯỜNG ĐƯỢC)** |
| Hoàn thành 100% các chức năng đã được xác định trong phạm vi dự án.  Bàn giao dự án đúng hoặc sớm hơn tiến độ đã đề ra (12 tuần).  Hệ thống chạy ổn định, tỉ lệ lỗi nghiêm trọng (critical bug) sau khi triển khai dưới 3%.  Ngân sách sử dụng không vượt quá 10% so với dự kiến. |

|  |
| --- |
| **10.0 CÁC YẾU TỐ THÀNH CÔNG QUAN TRỌNG** |
| Phạm vi rõ ràng: Phạm vi dự án được xác định và kiểm soát chặt chẽ, tránh việc mở rộng không cần thiết.  Phối hợp hiệu quả: Hai thành viên trong đội ngũ có sự phân công công việc rõ ràng và phối hợp nhịp nhàng.  Quản lý tiến độ tốt: Thường xuyên theo dõi và cập nhật tiến độ để phát hiện sớm các rủi ro và có phương án xử lý kịp thời.  Kiểm thử kỹ lưỡng: Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm thử đầy đủ trước khi bàn giao sản phẩm.  Giao tiếp minh bạch: Duy trì giao tiếp cởi mở và thường xuyên giữa các thành viên và với giảng viên hướng dẫn. |

|  |
| --- |
| **12.0 PHÊ DUYỆT** |
| **Nhà tài trợ:**  **Ngày:***(Chữ ký)*  **Quản lý dự án:**  **Ngày:***(Chữ ký)* |